

CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM BÍCH CHICỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 62/BC-BCF

Đồng Tháp, ngày 19 tháng 08 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, CTCP Thực phẩm Bích Chi thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính (BCTC) bán niên năm 2023 với Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Thực phẩm Bích Chi

- Mã chứng khoán: BCF
- Địa chỉ: 45x1 Nguyễn Sinh Sắc, Phường 2, TP. Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp
- Điện thoại liên hệ/Tel: 0277 3861 910 Fax: 0277 3864 674
- Email: info@bichchi.com.vn Website: www.bichchi.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

- BCTC bán niên năm 2023
 - BCTC riêng (TCNY có công ty con);
 - BCTC hợp nhất (TCNY có công ty con);
 - BCTC tổng hợp (TCNY có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kê toán riêng).

- Các trường hợp thuộc diện phải giải trình nguyên nhân:

+ Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC (đối với BCTC bán niên được kiểm toán năm 2023):

 Có Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

 Có Không

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại (đối với BCTC bán niên được kiểm toán năm 2023):

 Có Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có

Không

+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước:

Có

Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có

Không

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại:

Có

Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có

Không

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 21/08/2023 tại đường dẫn: <http://bichechi.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

Tài liệu đính kèm:

- BCTC (Hợp nhất) bán niên năm 2023;
- Văn bản giải trình chênh lệch LNSN so với cùng kỳ năm 2022.

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQCBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Tổng Giám đốc



Phạm Thanh Bình



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM BÍCH CHI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 64/BC.HĐQT

Đồng Tháp, ngày 19 tháng 08 năm 2023

Giải trình về việc lợi nhuận sau
thuế tăng giảm 10% so với cùng
kỳ

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
Căn cứ Báo cáo Tài chính (Hợp nhất) bán niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Bích Chi.

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Thực phẩm Bích Chi

Mã chứng khoán: BCF

Địa chỉ: 45X1 Nguyễn Sinh Sắc, Phường 2, TP. Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

Điện thoại: 0277 3861 910

Sàn giao dịch: HNX

Nội dung công bố:

Công ty Cổ phần Thực phẩm Bích Chi xin giải trình về việc chênh lệch lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp bán niên năm 2023 giảm -60,18% so với lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp cùng kỳ năm 2022:

Lợi nhuận sau thuế TNDN bán niên năm 2023 : 29.333.087.995 đồng

Lợi nhuận sau thuế TNDN bán niên năm 2022 : 73.664.911.950 đồng

Giảm -44.331.823.955 đồng (- 60,18%)

Nguyên nhân: Doanh thu bán hàng 6 tháng đầu năm 2023 giảm 29,73%, nguyên vật liệu đầu vào tăng giá dẫn tới lợi nhuận sau thuế giảm -60,18%

Trên đây là giải trình về lợi nhuận sau thuế TNDN bán niên năm 2023 giảm so với cùng kỳ 2022

Trân trọng!

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
Tổng Giám Đốc**



Phạm Chánh Bình

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ
6 THÁNG ĐẦU CỦA NĂM TÀI CHÍNH
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM BÍCH CHI**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ	5
4. Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2023	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	13 - 35
8. Phụ lục	36 - 37

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thực phẩm Bích Chi (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 bao gồm Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty và công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”).

Khái quát về Công ty

Công ty là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ công ty Nhà nước Công ty Thực phẩm Bích Chi theo Quyết định số 968/QĐ.UB.HC ngày 18 tháng 10 năm 2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1400371184, đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 12 năm 2000 và đăng ký thay đổi lần thứ 22 ngày 19 tháng 7 năm 2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
- Điện thoại : (0277) 386 1910
- Fax : (0277) 386 4674

Công ty có Kho - Công ty Cổ phần Thực phẩm Bích Chi đặt tại địa chỉ: 81-83-85-87, đường số 2, khu dân cư Tân Nhựt, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là:

- Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến;
- Bán buôn thực phẩm;
- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản;
- Dịch vụ lưu trú ngắn hạn;
- Chế biến và bảo quản rau quả;
- Bán buôn đồ uống;
- Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo;
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp;
- Bán mô tô, xe máy;
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ cho mô tô, xe máy;
- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Mai Thế Khôi	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021
Ông Phạm Thanh Bình	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021
Ông Trang Sĩ Đức	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021
Ông Bùi Văn Sáu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021
Ông Phạm Hoàng Thái	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021
Ông Nguyễn Ngọc Tiêu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021
Bà Nguyễn Hương Liên	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021
Ông Trần Mạnh Hùng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021
Bà Nguyễn Thị Thu Thảo	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Phạm Thanh Bình	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2020
Ông Phạm Hoàng Thái	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 4 năm 2016
Bà Bùi Thị Ngọc Tuyền	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 9 năm 2020
Ông Trương Thành Nhiệm	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 4 năm 2022

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ
Ông Mai Thế Khôi	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2021
Ông Phạm Thanh Bình	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 8 năm 2020

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định soát xét Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Tập đoàn.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ của Tập đoàn trong kỳ. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Tập đoàn với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Phạm Thanh Bình
Tổng Giám đốc

Ngày 17 tháng 8 năm 2023

Số: 4.0273/23/TC-AC

BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI**

Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Thực phẩm Bích Chi (sau đây gọi tắt là “Công ty”) và công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”), được lập ngày 16 tháng 8 năm 2023, từ trang 06 đến trang 37, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Tập đoàn theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Kết luận của Kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 30 tháng 6 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Cần Thơ



Nguyễn Quốc Ngữ

Thành viên Ban Giám đốc

Giấy CNĐKHN kiểm toán số: 3089-2020-008-1

Người được ủy quyền

TP. Cần Thơ, ngày 17 tháng 8 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		303.371.658.902	358.937.719.443
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	42.119.771.226	84.280.790.762
1. Tiền	111		28.819.771.226	28.860.790.762
2. Các khoản tương đương tiền	112		13.300.000.000	55.420.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		86.270.000.000	89.550.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	86.270.000.000	89.550.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		69.962.259.274	76.251.152.650
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	58.166.834.754	67.283.471.560
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	6.241.317.000	3.016.465.580
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	8.509.495.687	8.417.364.870
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(2.955.388.167)	(2.466.149.360)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		98.297.631.928	105.075.039.881
1. Hàng tồn kho	141	V.7	98.297.631.928	105.075.039.881
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		6.721.996.474	3.780.736.150
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	992.884.381	684.236.563
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		5.437.478.793	3.096.499.587
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.14	291.633.300	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		121.422.226.045	93.144.397.219
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		73.411.292.162	75.593.720.853
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	73.181.292.162	75.363.720.853
- Nguyên giá	222		257.354.096.767	249.814.861.235
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(184.172.804.605)	(174.451.140.382)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	230.000.000	230.000.000
- Nguyên giá	228		354.500.000	354.500.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(124.500.000)	(124.500.000)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		47.628.472.528	17.014.885.559
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	47.628.472.528	17.014.885.559
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		382.461.355	535.790.807
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	382.461.355	535.790.807
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		424.793.884.947	452.082.116.662

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		56.436.706.127	113.058.025.837
I. Nợ ngắn hạn	310		56.111.586.127	112.831.025.837
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	11.016.887.313	12.081.113.400
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	5.165.524.191	4.213.539.035
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	7.577.697.423	4.827.699.067
4. Phải trả người lao động	314	V.15	4.763.932.431	13.099.397.043
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	11.679.900	35.884.111
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17a	2.195.010.191	34.075.025.533
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18	20.142.612.500	39.040.097.670
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.19	5.238.242.178	5.458.269.978
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		325.120.000	227.000.000
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.17b	325.120.000	227.000.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		368.357.178.820	339.024.090.825
I. Vốn chủ sở hữu	410		368.357.178.820	339.024.090.825
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.20a	278.304.120.000	278.304.120.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		278.304.120.000	278.304.120.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.20a	13.982.553.207	12.302.422.268
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	V.20a	-	1.680.130.939
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.20a	76.070.505.613	46.737.417.618
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		46.737.417.618	46.737.417.618
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		29.333.087.995	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		424.793.884.947	452.082.116.662

Đồng Tháp, ngày 16 tháng 8 năm 2023


Phan Thị Tuyết Suong
Người lập


Trần Văn Thiệu
Kế toán trưởng


Phạm Thanh Bình
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ
(Dạng đầy đủ)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	280.067.714.582	398.552.570.161
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	4.669.985.826	6.127.126.750
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		275.397.728.756	392.425.443.411
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	211.277.438.814	276.015.687.148
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		64.120.289.942	116.409.756.263
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	6.409.441.386	6.655.053.136
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	1.816.729.082	1.141.905.142
Trong đó: chi phí lãi vay	23		944.515.416	453.189.691
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.6	19.841.163.713	30.134.542.738
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	12.938.834.734	11.368.577.787
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		35.933.003.799	80.419.783.732
12. Thu nhập khác	31	VI.8	1.213.555.041	11.200.523.762
13. Chi phí khác	32	VI.9	226.496.646	123.406.259
14. Lợi nhuận khác	40		987.058.395	11.077.117.503
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		36.920.062.194	91.496.901.235
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	7.586.974.199	17.831.989.285
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		29.333.087.995	73.664.911.950
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		29.333.087.995	73.664.911.950
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10a	1.054	2.908
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10a	1.054	2.908

Đồng Tháp, ngày 16 tháng 8 năm 2023

Phan Thị Tuyết Sương
Người lậpTrần Văn Thiệu
Kế toán trưởngPhạm Thanh Bình
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

(Theo phương pháp gián tiếp)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		36.920.062.194	91.496.901.235
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.9	9.721.664.223	7.503.957.398
- Các khoản dự phòng	03	V.6	489.238.807	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.4	(713.890.056)	(1.606.738.275)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.4	(4.121.396.372)	(3.390.081.779)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	944.515.416	453.189.691
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		43.240.194.212	94.457.228.270
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		1.637.658.859	(35.646.188.509)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		6.777.407.953	(8.124.866.762)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(10.165.797.862)	(19.179.752.424)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(155.318.366)	214.143.376
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	V.16, VI.5	(968.719.627)	(436.209.857)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.14	(3.172.265.206)	(13.088.412.680)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	V.19	2.980.000	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.19	(223.007.800)	(235.600.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		36.973.132.163	17.960.341.414
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9, V.11	(38.152.822.501)	(11.584.645.712)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(71.770.000.000)	(82.700.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		75.050.000.000	64.850.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5, VI.4	5.695.365.825	3.661.918.081
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(29.177.456.676)	(25.772.727.631)

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHÌ

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.18	49.024.104.914	73.240.358.658
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.18	(68.179.622.057)	(52.553.248.590)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.20d	(31.728.513.660)	(22.141.907.150)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(50.884.030.803)	(1.454.797.082)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		(43.088.355.316)	(9.267.183.299)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	84.280.790.762	55.823.257.553
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		927.335.780	1.877.776.019
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	42.119.771.226	48.433.850.273

Đồng Tháp, ngày 16 tháng 8 năm 2023


Phan Thị Tuyết Sương
Người lập


Trần Văn Thiệu
Kế toán trưởng


Phạm Thanh Bình
Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Thực phẩm Bích Chi (sau đây gọi tắt là “Công ty” hay “Công ty mẹ”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất công nghiệp; kinh doanh thương mại và dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến và bán buôn thực phẩm.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Tập đoàn

Tập đoàn bao gồm Công ty mẹ và 01 công ty con chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ.

5a. Thông tin về tái cấu trúc Tập đoàn

Mua thêm vốn góp tại công ty con

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, Công ty mẹ đã góp vốn thêm 18.570.000.000 VND vào Công ty TNHH Thực phẩm Bích Chi 2, tăng mức vốn góp tại công ty con này lên 50.000.000.000 VND từ ngày này.

5b. Công ty con được hợp nhất

Công ty chỉ đầu tư vào công ty con là Công ty TNHH Thực phẩm Bích Chi 2 có trụ sở chính tại cụm Công nghiệp Cái Tàu Hạ - An Nhơn, thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp. Hoạt động kinh doanh chính của công ty con này là sản xuất chế biến lương thực thực phẩm. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ quyền biểu quyết của Công ty tại công ty con này là 100% (số đầu năm là 100%). Công ty con được hợp nhất trong Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này.

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ

Các số liệu tương ứng của kỳ trước so sánh được với số liệu của kỳ này.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán Tập đoàn có 817 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 870 nhân viên).

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Tập đoàn áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn Chế độ Kế toán doanh nghiệp, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ bao gồm Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính giữa niên độ của công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi xác định quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng phát sinh từ các quyền chọn mua hoặc các công cụ nợ và công cụ vốn có thể chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty con được mua lại hoặc bán đi trong kỳ được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Báo cáo tài chính giữa niên độ của công ty mẹ và công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán và áp dụng các chính sách kế toán thống nhất cho các giao dịch và sự kiện

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

cùng loại trong những hoàn cảnh tương tự. Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này phải được loại trừ hoàn toàn. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lãi hoặc lỗ trong kết quả kinh doanh và tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Tập đoàn và được trình bày ở khoản mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ (thuộc phần vốn chủ sở hữu). Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

Khi Tập đoàn đầu tư để tăng tỷ lệ lợi ích nắm giữ tại công ty con, phần chênh lệch giữa giá phí khoản đầu tư thêm và giá trị ghi sổ của tài sản thuần của công ty con mua thêm tại ngày mua được ghi nhận trực tiếp vào khoản mục "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ.

3. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc kỳ kế toán được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc kỳ kế toán sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Tập đoàn và ngân hàng.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn thực hiện thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc kỳ kế toán được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng nơi Tập đoàn mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Tháp (Ngân hàng Tập đoàn thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Tháp (Ngân hàng Tập đoàn thường xuyên có giao dịch).

4. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

5. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Tập đoàn có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn của Tập đoàn là các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Tập đoàn nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong kỳ và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

6. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Tập đoàn và người mua là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 06 tháng đến dưới 01 năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

- 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
- 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
- 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

8. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Tập đoàn chủ yếu là:

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí trước hoạt động

Chi phí trước hoạt động bao gồm các chi phí đào tạo, quảng cáo và khuyến mãi trước khi Tập đoàn chính thức hoạt động sản xuất kinh doanh. Các chi phí này được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm kể từ khi Công ty bắt đầu đi vào hoạt động.

9. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	06 – 30
Máy móc và thiết bị	03 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	07 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05

10. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Tập đoàn đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ.... Quyền sử dụng đất có thời hạn được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian được phép sử dụng. Quyền sử dụng đất không thời hạn không được tính khấu hao.

Chương trình phần mềm máy tính

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Tập đoàn) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

12. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

13. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông Công ty mẹ.

14. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

15. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Tập đoàn chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Tập đoàn đã không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Tập đoàn đã đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Tập đoàn đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

16. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại, giảm giá hàng bán phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, dịch vụ đã tiêu thụ từ các kỳ trước, đến kỳ này mới phát sinh chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại, giảm giá hàng bán thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại, giảm giá hàng bán phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của kỳ này.
- Nếu khoản chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại, giảm giá hàng bán phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của kỳ sau.

17. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong kỳ, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

18. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

19. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ gồm thuế thu nhập hiện hành. Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

20. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

21. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Tập đoàn.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	293.210.121	373.081.702
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	28.526.561.105	28.487.709.060
Các khoản tương đương tiền - Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 03 tháng	13.300.000.000	55.420.000.000
Cộng	<u>42.119.771.226</u>	<u>84.280.790.762</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Tập đoàn chỉ có đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn. Thông tin về khoản đầu tư tài chính của Tập đoàn như sau:

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
<i>Ngắn hạn</i>				
Tiền gửi có kỳ hạn ⁽ⁱ⁾	86.270.000.000	86.270.000.000	89.550.000.000	89.550.000.000
Cộng	86.270.000.000	86.270.000.000	89.550.000.000	89.550.000.000

⁽ⁱ⁾ Tiền gửi kỳ hạn 6 tháng và 12 tháng tại các Ngân hàng. Trong đó, khoản tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Tháp có giá trị ghi sổ cuối kỳ là 12.000.000.000 VND đã được dùng cầm cố để đảm bảo cho khoản vay tại Ngân hàng này (xem thuyết minh số V.18).

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>		
Quinworth Resources Sdn Bhd	7.155.693.967	3.795.334.545
Star Anise Foods	6.327.634.850	5.500.100.819
Fp Sp.zo.o (De Care Group Spolka Z.o.o)	-	9.740.339.160
Các khách hàng khác	44.683.505.937	48.247.697.036
Cộng	58.166.834.754	67.283.471.560

Một số công nợ phải thu khách hàng cuối kỳ có giá trị ghi sổ là 21.000.000.000 VND (số đầu năm là 65.500.000.000 VND) đã được dùng thế chấp để đảm bảo cho khoản vay của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Tháp (xem thuyết minh số V.18).

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<i>Trả trước cho các người bán khác</i>		
Công ty TNHH Cơ khí điện Tự động hóa Trung Dũng	831.900.000	831.900.000
Công ty Cổ phần Cơ khí Xây dựng Thương mại Đại Dũng	2.312.885.000	-
Meelunie B.V	1.387.778.000	-
Golden Agri International Pte., Ltd	-	1.376.245.080
Bà Trần Thị Cẩm Duyên	900.404.000	-
Các nhà cung cấp khác	808.350.000	808.320.500
Cộng	6.241.317.000	3.016.465.580

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

5. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác				
Tạm ứng	313.000.000	-	80.000.000	-
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	1.612.031.644	-	3.096.257.535	-
Thuế giá trị gia tăng đề nghị hoàn	5.239.153.422	-	3.936.049.255	-
Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp - Ký quỹ	675.000.000	-	675.000.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	670.310.621	-	630.058.080	-
Cộng	8.509.495.687	-	8.417.364.870	-

6. Nợ xấu

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Thời gian quá hạn	Giá gốc
Các tổ chức và cá nhân khác				
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác - Phải thu tiền bán hàng	Từ 01 năm đến trên 03 năm	5.993.094.802	Từ 01 năm đến trên 03 năm	2.841.277.123
Cộng		5.993.094.802		2.841.277.123

Giá trị có thể thu hồi: 3.037.706.635 (Số cuối kỳ), 375.127.763 (Số đầu năm)

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi như sau:

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	2.466.149.360	1.723.932.231
Trích lập dự phòng bổ sung	489.238.807	-
Số cuối kỳ	2.955.388.167	1.723.932.231

7. Hàng tồn kho

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	63.241.829.993	-	66.730.583.307	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	23.343.556.453	-	28.012.526.591	-
Thành phẩm	6.407.972.780	-	6.744.002.817	-
Hàng gửi đi bán	5.304.272.702	-	3.587.927.166	-
Cộng	98.297.631.928	-	105.075.039.881	-

Một số hàng tồn kho cuối kỳ có giá trị ghi sổ là 29.102.150.096 VND (số đầu năm là 39.040.097.670 VND) đã được dùng thế chấp để đảm bảo cho khoản vay của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Tháp (xem thuyết minh số V.18).

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

8. Chi phí trả trước

8a. Chi phí trả trước ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí công cụ, dụng cụ	968.999.998	149.068.360
Chi phí bảo hiểm	11.342.714	120.687.648
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	12.541.669	414.480.555
Cộng	992.884.381	684.236.563

8b. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí công cụ, dụng cụ	328.110.323	427.088.742
Chi phí trước hoạt động	54.351.032	108.702.065
Cộng	382.461.355	535.790.807

9. Tài sản cố định hữu hình

Tình hình tăng, giảm tài sản cố định hữu hình được trình bày ở Phụ lục 01 đính kèm.

10. Tài sản cố định vô hình

	<u>Quyền sử dụng đất</u>	<u>Phần mềm máy tính</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá			
Số đầu năm	230.000.000	124.500.000	354.500.000
Số cuối kỳ	230.000.000	124.500.000	354.500.000
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	124.500.000	124.500.000
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	-	124.500.000	124.500.000
Số cuối kỳ	-	124.500.000	124.500.000
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	230.000.000	-	230.000.000
Số cuối kỳ	230.000.000	-	230.000.000

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Chi phí phát sinh trong kỳ</u>	<u>Kết chuyển vào TSCĐ trong kỳ</u>	<u>Số cuối kỳ</u>
Mua sắm tài sản cố định	6.491.764.767	-	-	6.491.764.767
Xây dựng cơ bản dở dang	10.523.120.792	34.998.322.501	(4.384.735.532)	41.136.707.761
- Công trình cải tạo các máy sấy	496.334.771	2.799.503.444	(3.295.838.215)	-
- Công trình Xây dựng nhà máy Bích Chi 2	10.026.786.021	23.409.792.041	-	33.436.578.062
- Công trình cải tạo sàn quếch BPT	-	1.088.897.317	(1.088.897.317)	-
- Công trình xây dựng si lô chứa trấu	-	7.700.129.699	-	7.700.129.699
Cộng	17.014.885.559	34.998.322.501	(4.384.735.532)	47.628.472.528

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)**12. Phải trả người bán ngắn hạn**

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>		
Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Bao bì Tân Tiến Phát Tài	1.804.303.518	839.916.153
Công ty Cổ phần Bao bì Mai Thụ	1.335.683.519	1.539.332.727
Công ty TNHH MTV Danh Dự	1.089.000.000	2.407.125.600
Các nhà cung cấp khác	6.787.900.276	6.750.418.920
Cộng	11.016.887.313	12.081.113.400

Tập đoàn không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước của các khách hàng khác</i>		
Ningbo Ganglong Import and Export	582.375.000	456.904.929
Md Eurotrade Ltd	615.900.040	230.892.865
A-Sung Trading Co., Ltd	591.669.000	-
Các khách hàng khác	3.375.580.151	3.525.741.241
Cộng	5.165.524.191	4.213.539.035

14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>		<u>Số phát sinh trong kỳ</u>		<u>Số cuối kỳ</u>	
	<u>Phải nộp</u>	<u>Phải thu</u>	<u>Số phải nộp</u>	<u>Số đã thực nộp</u>	<u>Phải nộp</u>	<u>Phải thu</u>
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	-	-	(152.760.300)	-	152.760.300
Thuế xuất, nhập khẩu	-	-	-	(138.873.000)	-	138.873.000
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.116.974.187	-	7.586.974.199	(3.172.265.206)	7.531.683.180	-
Thuế thu nhập cá nhân	1.710.724.880	-	336.778.549	(2.001.489.186)	46.014.243	-
Thuế tài nguyên	-	-	3.009.600	(3.009.600)	-	-
Thuế nhà đất	-	-	2.486.697	(2.486.697)	-	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-	6.000.000	(6.000.000)	-	-
Cộng	4.827.699.067	-	7.935.249.045	(5.476.883.989)	7.577.697.423	291.633.300

Thuế giá trị gia tăng

Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Hàng lương thực, thực phẩm xuất khẩu 0%
- Hàng lương thực, thực phẩm nội địa và dịch vụ khác 10%

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Các công ty trong Tập đoàn phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

Công ty Cổ phần Thực phẩm Bích Chi

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20% (cùng kỳ năm trước thuế suất là 20%).

Công ty TNHH Thực phẩm Bích Chi 2

Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 4264464118 ngày 09 tháng 10 năm 2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp, Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động sản xuất, chế biến phở, bún, miến, bánh tráng, bánh phồng tôm và bột các loại với thuế suất 17% trong 10 năm kể từ khi dự án đi vào hoạt động, được miễn thuế trong 2 năm kể từ khi có thu nhập từ dự án và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo.

Thu nhập từ các hoạt động khác phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ của các công ty trong Tập đoàn như sau:

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Thực phẩm Bích Chi	7.538.979.058	17.831.989.285
Công ty TNHH Thực phẩm Bích Chi 2	47.995.141	-
Cộng	7.586.974.199	17.831.989.285

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Tập đoàn được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Thuế tài nguyên

Tập đoàn phải nộp thuế tài nguyên cho hoạt động khai thác nước dưới đất với mức 4.000 VND/m³ và cho hoạt động khai thác nước thiên nhiên dùng làm mát, vệ sinh công nghiệp, xây dựng với mức 4.000 VND/m³.

Tiền thuê đất

Tập đoàn phải nộp tiền thuê đất theo thông báo của cơ quan thuế và cho các khu đất đang sử dụng với mức tiền thuê như sau:

<u>Vị trí đất</u>	<u>Mức tiền thuê</u>
- Phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (30.995,1 m ²)	39.142 VND/m ² /năm
- Phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (7.426,7 m ²)	20.914 VND/m ² /năm
- Thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (18.574,5 m ²)	4.741 VND/m ² /năm
- Xã An Nhơn, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (692,1 m ²)	3.665 VND/m ² /năm

Tập đoàn được miễn tiền thuê đất từ ngày 09 tháng 12 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2026 (05 năm, 23 ngày) theo Quyết định số 115/QĐ-CT ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Cục thuế tỉnh Đồng Tháp.

Thuế nhà đất

Thuế nhà đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác

Tập đoàn kê khai và nộp theo quy định.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

15. Phải trả người lao động

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền lương phải trả	4.763.932.431	5.262.515.221
Tiền thưởng phải trả	-	7.836.881.822
Cộng	<u>4.763.932.431</u>	<u>13.099.397.043</u>

16. Chi phí phải trả ngắn hạn

Là chi phí lãi vay phải trả.

17. Phải trả khác

17a. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các đơn vị và cá nhân khác</i>		
Kinh phí công đoàn	897.915.777	910.153.997
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	86.500.000	152.600.000
Cổ tức phải trả	-	31.728.513.660
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	1.210.594.414	1.283.757.876
Cộng	<u>2.195.010.191</u>	<u>34.075.025.533</u>

17b. Phải trả dài hạn khác

Là khoản nhận ký quỹ, ký cược dài hạn.

17c. Nợ quá hạn chưa thanh toán

Tập đoàn không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

18. Vay ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Vay ngắn hạn phải trả các tổ chức khác</i>		
Vay ngắn hạn ngân hàng	20.142.612.500	39.040.097.670
- Vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Tháp ⁽ⁱ⁾	20.142.612.500	29.205.104.250
- Vay Ngân hàng TNHH MTV Hong Leong Việt Nam - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh	-	9.834.993.420
Cộng	<u>20.142.612.500</u>	<u>39.040.097.670</u>

Tập đoàn có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

- (i) Khoản vay của Công ty Cổ phần Thực phẩm Bích Chi tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Tháp để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, thời hạn vay không quá 06 tháng, lãi suất theo từng giấy nhận nợ. Khoản vay được đảm bảo bằng việc cầm cố tiền gửi có kỳ hạn và thế chấp nợ phải thu, hàng tồn kho của Công ty (xem thuyết minh số V.2a, V.3 và V.7).

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHÌ

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong kỳ như sau:

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	39.040.097.670	33.200.766.000
Số tiền vay phát sinh	49.024.104.914	73.240.358.658
Số tiền vay đã trả	(68.179.622.057)	(52.553.248.590)
Chênh lệch tỷ giá cuối kỳ	258.031.973	928.301.397
Số cuối kỳ	20.142.612.500	54.816.177.465

Tập đoàn không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

19. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng khác ⁽ⁱ⁾	Chi quỹ trong kỳ	Số cuối kỳ
Quỹ khen thưởng	4.944.417.713	2.980.000	(102.200.000)	4.845.197.713
Quỹ phúc lợi	513.852.265	-	(120.807.800)	393.044.465
Cộng	5.458.269.978	2.980.000	(223.007.800)	5.238.242.178

⁽ⁱ⁾ Tăng do nhận khen thưởng theo Quyết định số 69/QĐ-UBND-KT ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

20. Vốn chủ sở hữu

20a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục 02 đính kèm.

20b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Ông Phạm Thanh Bình	40.189.730.000	40.189.730.000
Ông Bùi Văn Sáu	27.852.940.000	27.852.940.000
Bà Nguyễn Hương Liên	27.065.350.000	27.065.350.000
Các cổ đông khác	183.196.100.000	183.196.100.000
Cộng	278.304.120.000	278.304.120.000

20c. Cổ phiếu

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	27.830.412	27.830.412
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	27.830.412	27.830.412
- Cổ phiếu phổ thông	27.830.412	27.830.412
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	27.830.412	27.830.412
- Cổ phiếu phổ thông	27.830.412	27.830.412
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

20d. Phân phối lợi nhuận

Theo Nghị quyết số 06/NQ-ĐHCD ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty mẹ, lợi nhuận năm 2022 được phân phối như sau:

	VND
• Chia cổ tức bằng tiền 22% mệnh giá (đã tạm phân phối năm 2022)	61.226.906.400
• Chia cổ tức bằng cổ phiếu 16% mệnh giá	44.528.659.200
• Trích lập quỹ từ thiện xã hội	500.000.000
Cộng	106.255.565.600

Trong kỳ, Công ty mẹ đã chi trả cổ tức như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Cổ tức	31.728.513.660	22.141.907.150
Cộng	31.728.513.660	22.141.907.150

21. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ

21a. Tài sản thuê ngoài

Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động tài sản không thể hủy ngang theo các thời hạn như sau:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	1.459.130.459	1.459.130.459
Trên 01 năm đến 05 năm	5.474.128.832	5.474.128.832
Trên 05 năm	37.376.013.003	38.099.954.128
Cộng	44.309.272.294	45.033.213.419

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động ở trên bao gồm:

- Tổng số tiền thuê 30.995,1 m² đất tại phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp với giá thuê là 39.142 VND/m²/năm. Hợp đồng thuê được ký với thời hạn 50 năm tính từ ngày 31 tháng 10 năm 2001.
- Tổng số tiền thuê 7.426,7 đất tại phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp với giá thuê là 20.914 VND/m²/năm. Hợp đồng thuê được ký với thời hạn 50 năm tính từ ngày 04 tháng 02 năm 2013.
- Tổng số tiền thuê 18.574,5 m² đất tại thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp với giá thuê là 4.741 VND/m²/năm. Hợp đồng thuê được ký với thời hạn 50 năm tính từ ngày 06 tháng 3 năm 2018.
- Tổng số tiền thuê 692,1 m² đất tại xã An Nhơn, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp với giá thuê là 3.665 VND/m²/năm. Hợp đồng thuê được ký với thời hạn 50 năm tính từ ngày 06 tháng 3 năm 2018.

21b. Ngoại tệ các loại

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Dollar Mỹ (USD)	851.218,01	849.424,06
Euro (EUR)	33,08	33,08
Bảng Anh (£)	166,80	170,10

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

21c. Nợ khó đòi đã xử lý

	Số cuối kỳ		Số đầu năm		Nguyên nhân xóa sổ
	Nguyên tệ	VND	Nguyên tệ	VND	
Royal Foods - Paris	33.032	706.224.160	33.032	706.224.160	Không có khả năng thu hồi
S & B Herba Foods Limited - UK	30.213	645.953.940	30.213	645.953.940	Không có khả năng thu hồi
Good Life Handels GMBH - Germany	30.132	644.222.160	30.132	644.222.160	Không có khả năng thu hồi
Trans Actions Sarl - Senegal	27.000	577.260.000	27.000	577.260.000	Không có khả năng thu hồi
Kim Sun Trading Co., Ltd - UK	24.600	394.362.600	24.600	394.362.600	Không có khả năng thu hồi
Các khách hàng nước ngoài khác	51.708	907.831.040	51.708	907.831.040	Không có khả năng thu hồi
Các khách hàng nội địa khác		274.958.820		274.958.820	Không có khả năng thu hồi
Cộng		4.150.812.720		4.150.812.720	

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng hóa	399.458.990	-
Doanh thu bán thành phẩm	278.875.756.662	397.648.352.764
Doanh thu cung cấp dịch vụ	792.498.930	904.217.397
Cộng	280.067.714.582	398.552.570.161

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Tập đoàn không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan.

2. Khoản giảm trừ doanh thu

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chiết khấu thương mại	4.614.048.242	5.758.594.903
Hàng bán bị trả lại	-	41.156.029
Giảm giá hàng bán	55.937.584	327.375.818
Cộng	4.669.985.826	6.127.126.750

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

3. Giá vốn hàng bán

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa đã bán	158.560.000	-
Giá vốn của thành phẩm đã bán	211.114.513.310	276.010.321.644
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	4.365.504	5.365.504
Cộng	211.277.438.814	276.015.687.148

4. Doanh thu hoạt động tài chính

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	10.962.359	9.114.352
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	4.121.396.372	3.390.081.779
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	1.563.192.599	1.649.118.730
Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	713.890.056	1.606.738.275
Cộng	6.409.441.386	6.655.053.136

5. Chi phí tài chính

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	944.515.416	453.189.691
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	872.213.666	688.715.451
Cộng	1.816.729.082	1.141.905.142

6. Chi phí bán hàng

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	2.016.611.301	2.137.330.185
Chi phí khấu hao tài sản cố định	55.734.708	98.999.706
Chi phí dịch vụ mua ngoài	15.653.405.557	26.886.139.832
- Chi phí vận chuyển, bốc vác	12.064.546.951	22.931.788.921
- Chi phí hoa hồng	3.588.858.606	3.954.350.911
Chi phí khác	2.115.412.147	1.012.073.015
Cộng	19.841.163.713	30.134.542.738

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHÌ

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

7. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	5.070.354.978	4.801.016.249
Chi phí đồ dùng văn phòng	415.849.939	82.622.300
Chi phí khấu hao tài sản cố định	3.599.535.656	2.090.154.578
Thuế, phí và lệ phí	12.101.697	738.487.364
Dự phòng phải thu khó đòi	489.238.807	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.438.136.600	1.892.327.491
Chi phí khác	1.913.617.057	1.763.969.805
Cộng	12.938.834.734	11.368.577.787

8. Thu nhập khác

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Thu tiền trực in bao bì	304.209.545	274.330.182
Thu tiền cước tàu	797.913.950	9.914.780.615
Thu nhập khác	111.431.546	1.011.412.965
Cộng	1.213.555.041	11.200.523.762

9. Chi phí khác

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Thuế bị phạt, bị truy thu	7.618	14.026.946
Phạt do vi phạm hành chính	85.000.000	-
Chi phí hải quan	74.860.000	83.400.000
Chi phí khác	66.629.028	25.979.313
Cộng	226.496.646	123.406.259

10. Lãi trên cổ phiếu

10a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp của cổ đông Công ty mẹ	29.333.087.995	73.664.911.950
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	29.333.087.995	73.664.911.950
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ	27.830.412	25.328.534
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	1.054	2.908

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

Số lượng cổ phiếu phổ thông sử dụng để tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu được tính như sau:

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	27.830.412	25.300.423
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành trong kỳ	-	28.111
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	27.830.412	25.328.534

10b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc kỳ kế toán đến ngày công bố Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này.

11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	165.508.204.747	221.310.918.809
Chi phí nhân công	37.833.620.290	46.944.119.465
Chi phí khấu hao tài sản cố định	9.721.664.223	7.503.957.398
Chi phí dịch vụ mua ngoài	24.093.580.211	38.232.664.407
Chi phí khác	7.811.932.841	7.279.048.640
Cộng	244.969.002.312	321.270.708.719

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Tập đoàn bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

1a. *Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty mẹ. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tập đoàn không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt. Giao dịch khác trong kỳ chỉ có giao dịch về trả cổ tức cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc với số tiền là 18.739.036.140 VND (kỳ trước là 12.613.849.750 VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHỈ

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)*Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Tập đoàn không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Thực phẩm Bích Chỉ:

Kỳ này	Chức danh	Tiền lương	Thưởng	Thù lao	Cộng thu nhập
Ông Mai Thế Khôi	Chủ tịch Hội đồng quản trị	-	7.700.000	30.000.000	37.700.000
Ông Phạm Thanh Bình	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	534.625.000	127.200.000	24.000.000	685.825.000
Ông Phạm Hoàng Thái	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	366.625.000	97.200.000	24.000.000	487.825.000
Ông Bùi Văn Sáu	Thành viên Hội đồng quản trị	210.000.000	6.200.000	24.000.000	240.200.000
Ông Trang Sĩ Đức	Thành viên Hội đồng quản trị	-	6.200.000	84.000.000	90.200.000
Ông Nguyễn Ngọc Tiều	Thành viên Hội đồng quản trị	-	6.200.000	84.000.000	90.200.000
Bà Nguyễn Hương Liên	Thành viên Hội đồng quản trị	-	6.200.000	24.000.000	30.200.000
Bà Bùi Thị Ngọc Tuyền	Phó Tổng Giám đốc	366.625.000	91.200.000	-	457.825.000
Ông Trương Thành Nhiệm	Phó Tổng Giám đốc	247.225.000	61.200.000	-	308.425.000
Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	Trưởng Ban Kiểm soát	-	6.200.000	24.000.000	30.200.000
Ông Trần Mạnh Hùng	Thành viên Ban Kiểm soát	-	4.700.000	18.000.000	22.700.000
Bà Nguyễn Thị Thu Thảo	Thành viên Ban Kiểm soát	36.850.000	14.700.000	18.000.000	69.550.000
Cộng		1.761.950.000	434.900.000	354.000.000	2.550.850.000
Kỳ trước					
Ông Mai Thế Khôi	Chủ tịch Hội đồng quản trị	-	5.200.000	30.000.000	35.200.000
Ông Phạm Thanh Bình	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	530.604.000	84.200.000	24.000.000	638.804.000
Ông Trang Sĩ Đức	Thành viên Hội đồng quản trị	-	4.200.000	24.000.000	28.200.000
Ông Bùi Văn Sáu	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	183.275.000	64.200.000	24.000.000	271.475.000
Ông Phạm Hoàng Thái	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	366.650.000	64.200.000	24.000.000	454.850.000
Ông Nguyễn Ngọc Tiều	Thành viên Hội đồng quản trị	-	4.200.000	24.000.000	28.200.000

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHÌ

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

	Chức danh	Tiền lương	Thưởng	Thù lao	Cộng thu nhập
Bà Nguyễn Hương Liên	Thành viên				
	Hội đồng quản trị	-	4.200.000	24.000.000	28.200.000
Bà Bùi Thị Ngọc Tuyền	Phó Tổng Giám đốc	306.650.000	40.200.000	-	346.850.000
Ông Trương Thành Nhiệm	Phó Tổng Giám đốc	124.275.000	-	-	124.275.000
Bà Nguyễn Thị Thu Thùy	Trưởng				
	Ban Kiểm soát	-	4.200.000	24.000.000	28.200.000
Ông Trần Mạnh Hùng	Thành viên				
	Ban Kiểm soát	-	3.200.000	18.000.000	21.200.000
Bà Nguyễn Thị Thu Thảo	Thành viên				
	Ban Kiểm soát	74.425.000	3.200.000	18.000.000	95.625.000
Cộng		1.585.879.000	281.200.000	234.000.000	2.101.079.000

2. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh do các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm.

2a. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Tập đoàn là hoạt động sản xuất và chế biến các sản phẩm từ lương thực, thực phẩm. Ngoài ra, hoạt động kinh doanh khác chủ yếu là cho thuê mặt bằng, bán hàng hóa chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong tổng doanh thu (6 tháng đầu năm 2023 là khoảng 0,43%). Doanh thu và giá vốn của các hoạt động kinh doanh được trình bày tại thuyết minh số VI.1a và VI.3.

2b. Thông tin về khu vực địa lý

Hoạt động kinh doanh của Tập đoàn phát sinh gồm xuất khẩu và nội địa.

Chi tiết doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của khách hàng như sau:

	Luỹ kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Nước ngoài	202.482.775.320	298.982.261.606
Trong nước	72.914.953.436	93.443.181.805
Cộng	275.397.728.756	392.425.443.411

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Đồng Tháp, ngày 16 tháng 8 năm 2023


Phan Thị Tuyết Sương
Người lập


Trần Văn Thiệu
Kế toán trưởng


Phạm Thanh Bình
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHÌ

Địa chỉ: Số 45x1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Phụ lục 01: Bảng tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	76.046.051.497	169.053.100.515	4.254.609.223	461.100.000	249.814.861.235
Mua trong kỳ	-	3.154.500.000	-	-	3.154.500.000
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	1.088.897.317	3.295.838.215	-	-	4.384.735.532
Số cuối kỳ	77.134.948.814	175.503.438.730	4.254.609.223	461.100.000	257.354.096.767
Trong đó:					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	26.800.957.687	88.127.993.673	3.429.801.950	322.100.000	118.680.853.310
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	54.537.263.116	115.429.427.372	4.080.123.215	404.326.679	174.451.140.382
Khấu hao trong kỳ	2.330.520.215	7.301.862.750	64.941.256	24.340.002	9.721.664.223
Số cuối kỳ	56.867.783.331	122.731.290.122	4.145.064.471	428.666.681	184.172.804.605
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	21.508.788.381	53.623.673.143	174.486.008	56.773.321	75.363.720.853
Số cuối kỳ	20.267.165.483	52.772.148.608	109.544.752	32.433.319	73.181.292.162
Trong đó:					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

Đồng Tháp, ngày 16 tháng 8 năm 2023



Phạm Thanh Bình
Giám đốc

Trần Văn Thiệu
Kế toán trưởng

Phan Thị Tuyết Sương
Người lập

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BÍCH CHI

Địa chỉ: Số 45X1, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
BẢO CAO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Phụ lục 02: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quý đầu tư phát triển	Quý khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	253.004.230.000	12.302.422.268	1.680.130.939	35.721.103.429	302.707.886.636
Tăng vốn từ lợi nhuận trong kỳ trước	25.299.890.000	-	-	(25.299.890.000)	-
Lợi nhuận trong kỳ trước	-	-	-	73.664.911.950	73.664.911.950
Chia cổ tức trong kỳ trước	-	-	-	(10.120.169.200)	(10.120.169.200)
Số dư cuối kỳ trước	278.304.120.000	12.302.422.268	1.680.130.939	73.965.956.179	366.252.629.386
Số dư đầu năm nay	278.304.120.000	12.302.422.268	1.680.130.939	46.737.417.618	339.024.090.825
Lợi nhuận trong kỳ này	-	-	-	29.333.087.995	29.333.087.995
Tăng/(giảm) khác (*)	-	1.680.130.939	(1.680.130.939)	-	-
Số dư cuối kỳ này	278.304.120.000	13.982.553.207	-	76.070.505.613	368.357.178.820

(*) Tăng/(giảm) khác do chuyển số dư từ Quý khác thuộc vốn chủ sở hữu sang Quý đầu tư phát triển theo Nghị quyết số 06/NQ-ĐHCD ngày 27/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đồng Tháp, ngày 16 tháng 8 năm 2023



Trần Văn Thiệu
Kế toán trưởng

Phan Thị Tuyết Sương
Người lập